

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 505/2020/HS-PT  
Ngày 29-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Lê Công Huân

***Các Thẩm phán:*** 1. Ông Phan Thanh Nguyễn  
2. Bà Nguyễn Thị Bích Vân

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Mộng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân  
Thành phố Hồ Chí Minh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia  
phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự phúc thẩm thụ lý số: 405/2020/TLPT-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo Mã Ngọc S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 156/2020/HSST ngày 05/8/2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Bị cáo có kháng cáo:***

**Mã Ngọc S;** Sinh năm: 1986, tại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Thường trú: khu phố Phước Tiến, thị trấn Phước Bửu, huyện X, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; chỗ ở: phòng cho thuê số 303, thuộc nhà số 23, Đường số 26, phường Bình Trị Đông B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Mã X, mẹ: Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ con;

**Tiền án:**

- Ngày 27/10/2009 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/8/2011.

- Ngày 26/10/2012, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/12/2015, chưa chấp hành xong các quyết định khác của bản án.

**Tiền sự:**

- Ngày 05/01/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 23 tháng, chấp hành xong ngày 19/9/2018;

Nhân thân:

- Ngày 29/6/2001, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong ngày 14/3/2001.

- Ngày 20/8/2008, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố bị can nhưng sau đó do người bị hại có đơn rút yêu cầu truy cứu trách nhiệm nên ngày 30/9/2008 ra Quyết định đình chỉ khởi tố bị can.

Bị tạm giữ, tạm giam: 10/01/2020 (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ ngày 10/01/2020, Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an quận Bình Tân kết hợp với Công an phường Bình Trị Đông B thực hiện kiểm tra hành chính Phòng cho thuê số 303, thuộc nhà số 23, Đường số 26, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh thì lúc này trong phòng có mặt Mã Ngọc S là người đứng ra ký hợp đồng thuê phòng và chị Nguyễn Thị Hồng D. Qua kiểm tra, phát hiện, thu giữ trên bàn 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và Mã Ngọc S cho biết đó là loại “hàng đá” của Mã Ngọc S để sử dụng nên đưa tất cả về Công an phường giải quyết theo thẩm quyền. Tại đây, Mã Ngọc S đã khai nhận do nghiện ma túy nên vào ngày 08/01/2020, Mã Ngọc S đến khu vực đường Nguyễn Kiệm, quận Phú Nhuận mua số ma túy này của người tên Tài (không rõ lai lịch) với giá 1.000.000 đồng mang về chỗ ở để dành sử dụng thì bị kiểm tra bắt giữ. Riêng chị Nguyễn Thị Hồng D khai, chị với Mã Ngọc Sang có quan hệ tình cảm với nhau nên đến phòng của Mã Ngọc S chơi, không biết và không liên quan gì về số ma túy đó. Lời khai của chị Nguyễn Thị Hồng D hoàn toàn phù hợp với lời khai của Mã Ngọc S nên không bị xử lý.

Theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, thì “Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mã Ngọc S, Nguyễn Ngọc Tuấn (Điều tra viên), Ngô Tuấn Hiệp (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân” gửi đến giám định “là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,76687g, loại Methamphetamine”

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 156/2020/HSST ngày 05/8/2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Mã Ngọc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Mã Ngọc S 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2020.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm Mã Ngọc Sang có đơn kháng cáo, cho rằng bị cáo chỉ tàng trữ 0,76 gam nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử theo khoản 2 Điều 249 với mức án 0 năm tù là không đúng.

\* Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc xét xử vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy bản án sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Mã Ngọc S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Do bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo điểm o khoản 2 Điều 249 là đúng qui định. Mức án 07 năm tù Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp được tình tiết chứng cứ mới để xem xét nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Vào lúc 12 giờ ngày 10/01/2020, tại Phòng cho thuê số 303, thuộc nhà số 23, Đường số 26, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Mã Ngọc S đã có hành vi cất giữ 0,7668g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo là đúng người đúng tội.

Xét thấy đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Mã Ngọc S, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Năm 2009 bị cáo Mã Ngọc Sang bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 259/2009/HS-ST ngày 27/10/2009, chấp hành xong ngày 04/8/2011, bị cáo chưa được xóa án tích. Đến ngày 29/6/2012 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thuộc trường hợp “tái phạm” bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 356/2012/HS-ST ngày 26/10/2012, bị cáo chưa chấp hành xong bản án. Ngày

10/01/2020 lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng qui định pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá đầy đủ toàn diện các tình tiết của vụ án, tuyên phạt bị cáo mức án 07 năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội bị cáo.

Qua phân tích nhận định như trên, không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Mã Ngọc S, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mã Ngọc S, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Mã Ngọc S 07 (bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2020.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận Bình Tân; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án quận Bình Tân ; ; (2)
- TAND quận Bình Tân; (1)
- Công quận Bình Tân; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (23) (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Công Huân**